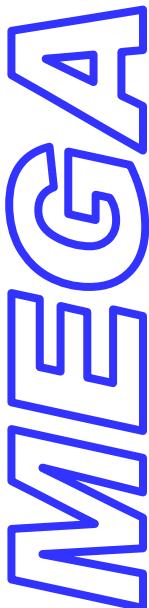


MEGAPLUS® G

SIÊU HÓA DẺO

PHỤ GIA BÊ TÔNG



MEGAPLUS G là loại hóa chất dưới dạng dung dịch nước được kết hợp với các hóa chất khác làm tăng tính hiệu quả của nó đối với chất lượng và tính dẻo của hỗn hợp bê tông. MEGAPLUS G là loại hóa chất khử nước hàng đầu được chế tạo nhằm kéo dài thời gian bắt đầu ninh kết bê tông. Các loại chất làm mềm thông thường chỉ cho phép kéo dài thời gian bắt đầu ninh kết bê tông trong thời gian từ 25 đến 45 phút. Tuy nhiên, MEGAPLUS G cho phép kéo dài thời gian đó lên gấp hai lần hay hơn nữa.

TIÊU CHUẨN

MEGAPLUS G là hỗn hợp hóa chất đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về hoá chất dùng cho bê tông "ASTM C494 Loại F và Loại G.

CÁC ĐIỂM THUẬN LỢI

MEGAPLUS G làm trung tính các hạt điện tích trên các phân tử xi măng khiến giúp phân tán mạnh, kết quả xi măng hoạt động hoàn toàn, hiệu quả nên làm tăng cường độ.

CÁCH DÙNG

MEGAPLUS G giúp làm cải thiện tăng thời gian giữ bê tông dưới dạng tươi. nó là loại lý tưởng dùng cho bê tông có tỉ lệ nước/xi măng thấp được thiết kế cho loại bê tông cường độ sớm, cao có đặc tính chảy mạnh. MEGAPLUS G thường sử dụng với xi măng loại I đến loại III. Nó có thể được sử dụng trong các công việc betông đúc sẵn, tiềng áp nhằm giảm yêu cầu về năng lượng nhiệt bên ngoài để đóng rắn.. MEGAPLUS G giúp giải quyết được khó khăn của vấn đề chảy của vữa khi lười tháp dày đặc hay các khuôn chật và các điều kiện công việc yêu cầu bê tông cần được vận chuyển và bơm từ khoảng cách xa. Một hỗn hợp MEGAPLUS

G chảy dễ dàng tạo hình và bao quanh cốt thép. Ngay cả độ sụt cao, bê tông kết hợp tốt mà không bị tách nước. Bê tông MEGAPLUS G đạt được độ tháo khuôn nhanh và hoàn toàn mà không bị dính bám và làm sứt mẻ bê tông.

LIỀU DÙNG

MEGAPLUS G có thể được cho thêm theo những tỉ lệ khác nhau. Mức thông thường là từ 400 đến 1200ml/100 kg xi măng. Ở mức thấp hơn, MEGAPLUS G đáp ứng các yêu cầu của giảm nước của ASTM C494 Loại F, ở mức trộn cao và khá cao dành cho loại G. Tỷ lệ bổ sung thay đổi có thể làm thay đổi độ sụt để thích hợp với yêu cầu công trình.

TÍNH TƯƠNG THÍCH

Cần phải kiểm tra bê tông trước để biết được tỷ lệ nào là tối ưu, xác định mức trộn và các đặc tính. Không được để hỗn hợp tiếp xúc với nhau trước khi cho vào bê tông. Kiểm tra trước để xác định tỷ lệ bổ sung tối ưu.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại sản phẩm :	Loại có bổ sung
Sulphonates	
Màu	dung dịch màu nâu
pH	xấp xỉ 8,5 – 9,5
Khối lượng riêng	1.190 – 1.210
Hạn sử dụng	1 năm nếu không mở nắp

SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

Loại sản phẩm này không độc. Tuy nhiên không được uống, nếu để dính vào mắt, phải rửa ngay bằng thật nhiều nước và đi khám. Người ta khuyên nên mang găng tay và quần áo bảo hộ khi thao tác với sản phẩm.

Thông tin cung cấp trên dựa vào đặc tính của sản phẩm và kinh nghiệm của nhà sản xuất. Kết quả có thể khác nhau tùy thuộc vào cách thức sử dụng. Những nơi việc sử dụng sản phẩm không theo đúng các thông tin trên khách hàng cần phải yêu cầu cung cấp những hướng dẫn cụ thể hoặc làm các mẫu thử nghiệm trước khi sử dụng sản phẩm. Những thông tin của tài liệu này không liên quan đến việc bảo hành sử dụng sản phẩm. Những qui định trong điều kiện khi bán hàng của chúng tôi sẽ là những thông tin chính thức trên các thông tin của tài liệu này. Khách hàng và người dùng cần yêu cầu được cung cấp những thông tin mới nhất của tài liệu này.



SWC BROTHER CO., LTD.

70/1 Moo 6, Soi Suksawad 76, Bangjak, Prapradang, Samutprakarn 10130 Thailand
Tel: (662) 428-2894 Fax: (662) 428-7024